

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày: 11-9-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Thìn**
Ông **Nguyễn Thành Hạnh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Quỳnh Nga**, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thời H** (tên gọi khác: H1), sinh năm 1972; tại Quảng Trị; Nơi đăng ký hộ khẩu: Khu phố 4, thị trấn Gia Ray, huyện L, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: Ấp Thuận Phú 2, xã P, huyện Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thời P (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1935; Vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

2. **Cái Hữu X**, sinh năm 1980; tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Thuận Phú 3, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cái Hữu T, sinh năm 1952 và bà Lê Thị C, sinh năm 1952; Vợ tên là Đặng Thị N, sinh năm 1983; Bị cáo có 02, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

3. **Nguyễn Đăng T**, sinh năm 1967; tại Quảng Trị; HKTT: Tổ 3, ấp Bù Xăng, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng Tr (đã chết và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ tên là Tô Thị L, sinh năm 1965; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

4. **Hồ Văn Tr**, sinh năm 1969; tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Ấp Thuận Phú 1, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1946; Vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1992 và nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không.

5. **Nguyễn Quang H1**, sinh năm 1964; tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Ấp Thuận Phú 1, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; Con ông Nguyễn C, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Vợ là Lê Thị N, sinh năm 1967; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 31/3/2020, Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr cùng nhau uống rượu tại quán Tâm Tuấn thuộc ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nghỉ uống rượu, H rủ X đến phòng trọ của H để đánh bạc thì X rủ thêm T và Tr cùng tham gia và tất cả đồng ý. Lúc này, Tr rủ Nguyễn Quang H1 cũng đang ngồi uống rượu ở bàn bên cạnh trong quán Tâm Tuấn tham gia đánh bạc cùng thì H1 đồng ý. Sau đó, H, X, T và Tr về phòng trọ số 5 của H thuê nhà trọ Vân Hồ tại ấp Thuận Phú 2, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để đánh bạc trước. Khi về phòng trọ, H mua một bộ bài tây rồi cùng T, Tr, X đánh bạc dưới hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền, giao ước mỗi người làm cái một ván rồi xoay vòng, mỗi ván người chơi đặt từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng thắng thua với người làm cái. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H1 đến phòng trọ của H và tham gia đánh bạc cùng Tr, H, X và T. Khi H1 đến, H, X, H1 mỗi người chơi một tụ bài, còn T và Tr chung một tụ bài. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, X, T, Tr, H1 đang đánh bạc thì bị Công an huyện Đồng Phú kết hợp Công an xã Thuận Phú kiểm tra, phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra đã chứng minh được, ngoài số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.900.000 đồng, thu giữ trên người Cái Hữu X số tiền 3.840.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.740.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 56/CTr-VKS ngày 13 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr và Nguyễn Quang H1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thời H** mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Cái Hữu X** mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đăng T** mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn Tr** mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị phạt bổ sung từ 10 triệu đến 15 triệu đồng

Khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang H1** mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyệt tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 5.900.000 đồng thu trên chiếu bạc và số tiền 3.840.000 đồng thu trên người bị cáo Cái Hữu X.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá và 01 (một) chăn bông nhiều màu, kích thước (1,25 x 1,84)m;

Đối với Lê Ngọc Vân là chủ nhà trọ Vân Hồ nơi mà Nguyễn Thời H thuê trọ nhưng không biết H và đồng phạm dùng phòng trọ làm địa điểm đánh bạc nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Đối với Thái Thị Ly Na có mặt ở phòng trọ của Nguyễn Thời H tại thời điểm đánh bạc nhưng Na không tham gia đánh bạc nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, các bị cáo Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr và Nguyễn Quang H1 không có tranh luận gì về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định nói trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr và Nguyễn Quang H1 khai nhận như nội dung cáo trạng số 56/CTr-VKS ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn hưởng lợi nên vào ngày 31/3/2020, Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr và Nguyễn Quang H1 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Bình xập xám” thắng thua bằng tiền, tại ấp Thuận Phú 2, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.740.000 đồng (Chín triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa lành mạnh của cộng đồng khu dân cư.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người hoàn toàn bình thường nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới mọi hình thức trong đó có hình thức “Bình xập xám” là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Các bị cáo nhận thức rõ được hậu quả của việc đánh bạc ăn tiền sẽ ảnh hưởng đến các mối quan hệ xã hội khác nếu thua bạc như làm các con bạc cay cú, gây mất đoàn kết, (xúc phạm, đánh, chém giết lẫn nhau...), gây nợ nần, làm ảnh hưởng hạnh phúc gia đình, mất trật tự an ninh và có thể sẽ kéo theo các tệ nạn xã hội khác (như trộm cắp, cướp giật, ...), trên các phương tiện thông tin đại chúng đã tuyên truyền nhiều về tác hại của việc đánh bạc, nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích để có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên các bị cáo vẫn thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giải đơn, các bị cáo nhất thời rủ nhau chơi bạc, không có sự phân công, phân nhiệm từ trước giữa các con bạc và trong quá trình chơi.

Xét vai trò: bị cáo Nguyễn Thời H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Cái Hữu X về phòng trọ của bị cáo H để chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền và được X đồng ý. Bị cáo H là người tích cực chuẩn bị các công cụ để thực hiện hành vi đánh bạc (như mua bài tây loại 52 lá và chuẩn bị 01 chần bông của bị cáo). Số tiền bị cáo H sử dụng để đánh bạc là 1.900.000 đồng và bị thua hết. Do vậy bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình và nặng hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Cái Hữu X sau khi được H rủ chơi bạc, không những không khuyên can H hay báo với cơ quan có thẩm quyền ngăn chặn mà bị cáo tiếp nhận ngay, đồng thời rủ thêm bị cáo T cùng tham gia chơi đánh bạc, bị cáo X sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc và thắng được 1.800.000 đồng. Do vậy bị cáo là đồng phạm với H và là người rủ rê lôi kéo đồng phạm khác nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của mình nhưng nhẹ hơn bị cáo H.

Đối với bị cáo T khi được rủ đánh bạc, T rủ thêm bị cáo Tr; bị cáo Tr lại rủ thêm bị cáo H1 cùng chơi. Bị cáo T sử dụng số tiền 1.500.000 đồng, Tr sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc và cùng chơi chung một tụ. Do vậy các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của mình và ngang nhau.

Đối với bị cáo H1 khi được rủ đánh bạc H1 không tham gia ngay mà đi về nhà làm việc nhưng sau đó lại sang phòng trọ của bị cáo H chơi và tham gia đánh bạc, bị cáo H1 sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc (trong đó có 1.000.000 đồng mượn của bị cáo T). Do vậy bị cáo H1 là đồng phạm với các bị cáo khác về tội đánh bạc và phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của mình nhưng nhẹ hơn các bị cáo khác.

Xét tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo T và Tr không biết chữ, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, các bị cáo đều có nhận thân rõ ràng, nơi cư trú ổn định, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ tương ứng với hành vi của từng bị cáo cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo, giao các bị cáo cho UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú và gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập hành tháng cho các bị cáo.

Ngoài hình phạt chính “Cải tạo không giam giữ” cần phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr và Nguyễn Quang H1 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[4] Vật chứng vụ án:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá; 01 (một) chăn bông nhiều màu, kích thước (1,25 x 1,84) m là công cụ để thực hiện hành vi đánh bạc nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy;
- Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.900.000 đồng, số tiền 3.840.000 đồng thu giữ trên người Cái Hữu X, đây là số tiền mà các con bạc sử dụng để đánh bạc nên cần tuyên tịch thu sung, sung công quỹ Nhà nước.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với Lê Ngọc Vân là chủ nhà trọ Vân Hồ, cho bị cáo H thuê phòng trọ, việc các bị cáo đánh bạc tại đây bà Vân không biết; Đối với Thái Thị Ly Na có mặt tại nơi đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc do không có hành vi phạm tội không xem xét, xử lý.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr và Nguyễn Quang H1 phạm tội "**Đánh bạc**".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thời H 02 năm cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Cái Hữu X 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đăng T 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn Tr 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng phú, tỉnh

Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang H1 01 năm cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Giao các bị cáo Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr, Nguyễn Quang H1 cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 45 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà 9.740.000 đồng (Chín triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá; 01 (một) chăn bông nhiều màu, kích thước (1,25 x 1,84) m;

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- PV06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Giang Công Chiến – Nguyễn Thành Hạnh

Nguyễn Thị Hương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 11 tháng 9 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Thìn

Ông Nguyễn Thành Hạnh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2020/HSST ngày 31/5/2020 đối với các bị cáo: Nguyễn Thời H, sinh năm 1972; tại Quảng Trị; Cái Hữu X, sinh năm 1980; tại Quảng Trị; Nguyễn Đăng T, sinh năm 1967; tại Quảng Trị; Hồ Văn Tr, sinh năm 1969; tại Thừa Thiên Huế; Nguyễn Quang H1, sinh năm 1964.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr và Nguyễn Quang H1 phạm tội "**Đánh bạc**".

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thời H 02 năm cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Cái Hữu X 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đăng T 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn Tr 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang H1 01 năm cải tạo không giam giữ**, thời gian tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng.

Giao các bị cáo Nguyễn Thời H, Cái Hữu X, Nguyễn Đăng T, Hồ Văn Tr, Nguyễn Quang H1 cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3. Các vấn đề khác:

3.1. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 45 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà 9.740.000 đồng (Chín triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá; 01 (một) chăn bông nhiều màu, kích thước (1,25 x 1,84) m;

3.2. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Tuyên quyền kháng cáo.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 11 giờ 20 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Giang Công Chiến – Nguyễn Thành Hạnh

Nguyễn Thị Hương

